|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH**  Số: 23/2022/QĐST-TCDS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ba Đồn, ngày 19 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39;

khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm b Điều 1.3 Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2022/TLST-TCDS ngày 24 tháng 10 năm 2022,

# XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
2. Nguyên đơn: bà Hồ Thị Bá H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.
3. Bị đơn: bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: tổ dân phố Minh P, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.
4. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   1. Về khoản nợ: số tiền bà Nguyễn Thị H

còn nợ bà Hồ Thị Bá Hương là 30.000.000 đồng *(ba mươi triệu đồng)*.

* 1. Cam kết trả nợ: bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ nói trên cho bà Hồ Thị Bá H theo lộ trình như sau: chậm nhất vào ngày 31/12/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng; từ tháng 01/2024, trả ít nhất số tiền 1.500.000 đồng/tháng và chậm nhất ngày 31/12/2024, trả hết số tiền nợ còn lại.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

* 1. Về án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* để sung vào ngân sách nhà nước. Bà Nguyễn Thị Hà chưa nộp án phí sơ thẩm.

Bà Hồ Thị Bá H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí

750.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003476 ngày 21/10/2022.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình; * Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn; * Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn; * Đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  *(Đã ký)*  **Phan Anh Đức** |